

Số: **7433** /QĐ-UBND

Hà Nội, ngày **09** tháng **10** năm 2013

QUYẾT ĐỊNH
**Về việc thành lập Phòng Kiểm soát thủ tục hành chính
thuộc Sở Tư pháp**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 83/2006/NĐ-CP ngày 17/8/2006 của Chính phủ quy định trình tự, thủ tục thành lập, tổ chức lại, sáp nhập, giải thể tổ chức hành chính, tổ chức sự nghiệp Nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 01/2009/TTLT-BTP-BNV ngày 28/4/2009 của liên Bộ: Tư pháp, Nội vụ hướng dẫn về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của Sở Tư pháp thuộc UBND tỉnh, Phòng Tư pháp thuộc UBND cấp huyện và công tác tư pháp của UBND cấp xã;

Căn cứ Quyết định số 51/2010/QĐ-UBND ngày 18/10/2010 của UBND Thành phố quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 5106/QĐ-UBND ngày 23/8/2013 của UBND Thành phố về việc chuyển, giao chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức, biên chế thực hiện quản lý Nhà nước về công tác kiểm soát thủ tục hành chính của Văn phòng UBND Thành phố sang Sở Tư pháp quản lý; Quyết định số 5995/QĐ-UBND ngày 03/10/2013 của UBND Thành phố về việc bổ sung chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn đối với Sở Tư pháp thành phố Hà Nội.

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 2795/TTr-STP ngày 31/10/2013 và của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 2642/TTr-SNV ngày 14/11/2013 về việc thành lập Phòng Kiểm soát thủ tục hành chính thuộc Sở Tư pháp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Phòng Kiểm soát thủ tục hành chính thuộc Sở Tư pháp thành phố Hà Nội;

1. Vị trí, chức năng: Phòng Kiểm soát thủ tục hành chính là cơ quan chuyên môn thuộc Sở Tư pháp có chức năng tham mưu, giúp Giám đốc Sở Tư pháp tổ chức thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn:

a) Trực tiếp thực hiện hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính đối với các Sở, ban, ngành; UBND quận, huyện, thị xã; UBND xã, phường, thị trấn;

b) Tham mưu, giúp Giám đốc Sở tham gia ý kiến đối với quy định về thủ tục hành chính trong dự thảo văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của UBND Thành phố;

c) Tổ chức tiếp nhận các phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân về thủ tục hành chính và việc thực hiện thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của UBND Thành phố;

d) Thẩm định quy định về thủ tục hành chính và đánh giá tác động của thủ tục hành chính;

e) Giúp Giám đốc Sở định kỳ 6 tháng hoặc đột xuất theo yêu cầu, báo cáo Bộ Tư pháp về tình hình và kết quả thực hiện hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính của UBND Thành phố.

g) Giúp Giám đốc Sở kiểm tra việc thực hiện hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính đối với các Sở, ban, ngành; UBND quận, huyện, thị xã; UBND xã, phường, thị trấn.

2. Cơ cấu tổ chức bộ máy, biên chế :

a) Cơ cấu tổ chức của Phòng gồm:

- Lãnh đạo phòng, có: Trưởng phòng và 01 Phó Trưởng phòng;

Trưởng phòng do Giám đốc Sở bổ nhiệm, miễn nhiệm; là người đứng đầu phòng, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở và trước pháp luật về mọi hoạt động của Phòng;

Phó Trưởng phòng do Giám đốc Sở bổ nhiệm, miễn nhiệm; là người giúp việc cho Trưởng phòng; chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở, Trưởng phòng và trước pháp luật về các nhiệm vụ được phân công; khi Trưởng phòng vắng mặt, Phó Trưởng phòng được Trưởng phòng ủy quyền điều hành các hoạt động của Phòng.

- Các chuyên viên của Phòng: là công chức, chịu sự quản lý, phân công, điều hành của Trưởng phòng, có trách nhiệm hoàn thành tốt nhiệm vụ, chức trách được giao;

b) Biên chế: Phòng Kiểm soát thủ tục hành chính có 06 (sáu) biên chế công chức, trong tổng biên chế công chức của Sở Tư pháp được UBND Thành phố phân bổ hàng năm.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND Thành phố, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Tư pháp, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Bộ Tư pháp;
- Chủ tịch UBND TP;
- Các PCT UBND TP ;
- CVP, các PVP UBND TP;
- Các p.CV, TH, HCTC;
- Lưu: VT, SNV.(05 bản)

30

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Vũ Hồng Khanh